

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2021/HS-ST**
Ngày: 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thanh

Ông Nguyễn Tấn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1- Võ Thị Kim H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1959 tại Phú Tân, Cà Mau; giới tính: nữ; Nơi cư trú: ấp 10, xã K T, huyện U Minh, Cà Mau; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ An L (đã chết) và bà Ong Ngọc L1; chồng là Trương Văn H1 (đã chết) và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 198, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án: không; tiền sự: ngày 12-5-2020 bị Công an xã Đ H B, huyện An Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc 1.500.000 đồng; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; (có mặt).

2- Trần Thị L2, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1959 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nữ; Nơi cư trú: ấp T T, xã T T, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); chồng là Võ Văn N và có 03 người con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1985;

tiền án: không; tiền sự: ngày 10-4-2020 bị Công an xã Đ T, huyện An Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc 1.500.000 đồng; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo L2:* Ông Trần Tuấn A, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Văn H2, sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp T A, xã Đ T, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt)

+ Võ Chí C, sinh năm 2002. Địa chỉ: ấp X Đ, xã Đ H A, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt)

+ Nguyễn Thị O, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp T P, xã Đ T, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt)

+ Đoàn Hồng Nh, sinh năm 1949. Địa chỉ: ấp T A, xã Đ T, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 26/7/2020, tại nhà bà Đoàn Hồng Nh, thuộc ấp T A, xã Đ T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Công an huyện An Minh kết hợp với Công an xã Đ T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang tụ điểm đánh bạc trái phép ăn tiền bằng hình thức đánh bài binh 06 lá (binh Ấn Độ). Các đối tượng tham gia bị bắt quả tang gồm: Đoàn Hồng Nh, Nguyễn Văn H2, Võ Thị Kim H, Trần Thị L2, Võ Chí C và Nguyễn Thị O. Tạm giữ một số vật chứng gồm: 01 (Một) chiếc chiếu; 01 (Một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 250.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận như sau:

- Bà Đoàn Hồng Nh khai nhận: Vào ngày 26/7/2020, có sử dụng nhà của mình cho các đối tượng khác đánh bạc trái phép ăn tiền, bằng hình thức đánh bài binh 06 lá (binh Ấn Độ), bà Nh cung cấp bài tây 52 lá và 01 chiếc chiếu, những người tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Văn H2, Võ Thị Kim H, Trần Thị L2, Võ Chí C và Nguyễn Thị O, cứ mỗi lượt làm cái ba 3 bàn nếu người làm cái thắng thì bà Nh thu tiền xâu (tiền huê hồng) 10.000 đồng, nếu thua thu 5.000 đồng, mức độ cá cược do người chơi tự cá cược với nhau nhưng số tiền các cược

dao động từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng mỗi ván, các đối tượng chơi được khoảng 01 giờ đồng hồ thì bị bắt quả tang, bà Nh chỉ mới thu được 10.000 đồng tiền xâu.

- Võ Thị Kim H khai nhận: Vào ngày 26/7/2020, có đến nhà bà Đoàn Hồng Nh để tham gia đánh bạc trái phép ăn tiền bằng hình thức đánh bài binh 06 lá (binh Ấn Độ), khi đi bị can mang theo số tiền 120.000 đồng, tham gia đặt cược được khoảng 05 đến 07 ván, mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, đến khi bị bắt quả tang thua hết số tiền 120.000 đồng. Trước đó, vào ngày 12/5/2020, Võ Thị Kim H thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, bị Công an xã Đ H B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 13/5/2020, với mức phạt tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong.

- Trần Thị L2 khai nhận: Vào ngày 26/7/2020, có đến nhà bà Đoàn Hồng Nh để tham gia đánh bạc trái phép ăn tiền bằng hình thức đánh bài binh 06 lá (binh Ấn Độ), tham gia đặt cược được khoảng 30 phút, mỗi ván đặt cược 20.000 đồng, đến khi bị bắt quả tang không nhớ thắng hay thua, nhưng số tiền mang theo đánh bạc là 150.000 đồng để dưới chiếu bạc đã bị Công an thu giữ. Trước đó, vào ngày 10/4/2020, Trần Thị L2 thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, bị Công an xã Đ T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 12/4/2020, với mức phạt tiền 1.500.000 đồng, đến nay chưa nộp phạt.

- Các đối tượng Nguyễn Văn H2, Võ Chí C và Nguyễn Thị O khai nhận vào ngày 26/7/2020 có đến nhà bà Đoàn Hồng Nh để tham gia đánh bạc trái phép ăn tiền bằng hình thức đánh bài binh 06 lá (binh Ấn Độ). Mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, đến thời điểm bị bắt quả tang Nguyễn Văn H2 thua 150.000 đồng, Võ Chí C thua 200.000 đồng, Nguyễn Thị O thua 250.000 đồng.

Qua điều tra xác định, Đoàn Hồng Nh có hành vi dùng nhà ở để của mình để chứa bạc, nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Công an huyện An Minh đã đề nghị Ủy ban nhân dân huyện An Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Nguyễn Văn H2, Võ Chí C và Nguyễn Thị O, có hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Công an huyện An Minh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ các vật chứng: 01 (Một) chiếc chiếu; 01 (Một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 250.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS-AM ngày 20-8-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Võ Thị Kim H và Trần Thị L2 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo phạm tội đánh bạc và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kim H và bị cáo L2, mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; không phạt bổ sung; Tịch thu theo quy định.

- Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng các bị cáo trình bày rất hối hận, ăn năn, hứa sẽ không vi phạm nữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Người bào chữa vắng mặt nhưng bị cáo L2 đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Và lại nhằm phòng, chống dịch Covid-19 nên hạn chế người tham dự phiên tòa nên HĐXX căn cứ Điều 291 và 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó, có đủ cơ

sở để kết luận: Võ Thị Kim H và Trần Thị L2 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính thì lại tiếp tục vi phạm. Cụ thể: Vào ngày 26/7/2020, Võ Thị Kim H và Trần Thị L2 đến nhà bà Đoàn Hồng Nh để tham gia đánh bạc trái phép ăn tiền bằng hình thức đánh bài binh 06 lá (binh Ấn Độ), đến khi bị bắt quả tang Kim H thua hết số tiền 120.000 đồng; L2 không nhớ thắng hay thua, nhưng số tiền mang theo đánh bạc là 150.000 đồng để dưới chiếu bạc đã bị Công an thu giữ.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Kim H và bị cáo L2 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; các bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài binh 06 lá (binh Ấn Độ) được thua bằng tiền. Tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo Kim H và L2 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tính đến ngày vi phạm chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt. Vì vậy Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Kim H và bị cáo L2 phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân. Các bị cáo đã từng bị xử phạt nhưng không sửa chữa, tiếp tục vi phạm cho thấy các bị cáo chưa chấp hành tốt pháp luật nên cần có hình thức xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục.

[5] Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tỏ rõ thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm, tính chất phạm tội giản đơn; các bị cáo đều đã lớn tuổi nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. HĐXX thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Thấy các bị cáo đã quá tuổi lao động, khó đảm bảo việc thi hành án nên miễn khâu trừ thu nhập.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX nhận thấy các bị cáo đều đã quá tuổi lao động, không đảm bảo việc thi hành án nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng, đối với 01 (Một) chiếc chiếu; 01 (Một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng, thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 250.000 đồng thu tại chiếu bạc là tiền đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Kim H và Trần Thị L2 phạm tội “đánh bạc”.

1.1- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thị Kim H 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Kim H cho Ủy ban nhân dân xã K T, huyện U Minh, Cà Mau giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong giai đoạn thi hành án.

1.2- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị L2 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo L2 cho Ủy ban nhân dân xã T T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong giai đoạn thi hành án.

1.3- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng.

2- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền thu tại chiếu bạc là 250.000 đồng (đã nộp tại tài khoản số 3949.0.1018043.00000 tại KBNN của Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện An Minh vào ngày 24-6-2021); tịch thu tiêu hủy đối với 01 (Một) chiếc chiếu, 01 (Một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng (Chi cục Thi hành án dân sự huyện An

Mình đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 27/QĐ-VKS-AM ngày 20-8-2021 của VKSND huyện An Minh).

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Kim H và bị cáo L2 mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28-9-2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ; NBC;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND X. T T, AM, KG;
- UBND X. K T, H. U Minh, CM;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công